

ĐỀ XUẤT CHƯƠNG TRÌNH COMMON CORE CHO BẬC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở VIỆT NAM

Đỗ Văn Nam

Công ty cổ phần Giáo Dục Nam Anh Education

Email: namdo@namanh.edu.vn

Tóm tắt: Hiện nay ở Việt Nam đang có một sự thiếu hụt về các chương trình chất lượng cao đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của HS THPT để du học ở các nước Âu Mỹ. Những năm trở lại đây, việc các em đi du học từ bậc đại học, thậm chí là từ bậc THPT, không còn là quá xa lạ ở các khu vực thành thị ở Việt Nam. Với bối cảnh phát triển kinh tế ở nước ta hiện tại, nhiều gia đình ở tầng lớp trung lưu khá giả ở các thành phố lớn tại Việt Nam có đủ điều kiện cho con em mình đi du học ở các nước có nền giáo dục tiên tiến hơn điển hình như Mỹ, Anh, Úc, Canada, etc.

Từ khóa: Common Core, du học, học thêm, hệ chất lượng cao

Nhận bài: 20/06/2022; Phản biện: 27/06/2022; Duyệt đăng: 30/06/2022

1. Đặt vấn đề

1.1. Trào lưu về du học Âu Mỹ ở Việt Nam

Theo VOV, số lượng du học sinh (HS) Việt Nam tại Mỹ đã tăng liên tục trong vòng 17 năm liền. Ngoài ra, Việt Nam cũng là nước đứng thứ sáu về số lượng du HS theo học tại Mỹ. Với những ảnh hưởng của dịch COVID-19, số lượng du HS đi các nước trên vẫn không có dấu hiệu giảm sút, thậm chí còn tăng cao khi các biên giới dần được mở lại. Theo báo Tổ quốc, tính từ dịch COVID-19, giáo dục Mỹ đón tín hiệu rất tích cực từ du HS. Ngày 15/11/2021, theo Viện Giáo dục Quốc tế công bố, Mỹ ghi nhận số sinh viên (SV) quốc tế tăng 4% so với cùng kỳ trước dịch. Tất cả những dẫn chứng trên cho thấy rằng du học ở các nước Âu Mỹ, đặc biệt là ở Hoa Kỳ, không chỉ là một trào lưu ngắn hạn. Những con số trên thể hiện một sự thay đổi bền vững, từ chính HS và phụ huynh trong thời kỳ hội nhập.

1.2. Các lợi ích của việc du học

Ngành du học và du học HS nói chung có rất nhiều lợi ích cho việc phát triển kinh tế và hội nhập ở Việt Nam. Với HS nói chung, khi có điều kiện để du học, các em sẽ có nhiều trải nghiệm, bút phá về nhận thức cũng như cơ hội việc làm trong tương lai. Trong quá trình này, HS sẽ có cơ hội trau dồi ngoại ngữ và kiến thức theo các tiêu chuẩn quốc tế. Điều này sẽ khiến các em có khả năng cạnh tranh hơn trong thị trường công việc có yêu cầu cao ở khu vực cũng như trên toàn thế giới. Ở bối cảnh cần sự gia tăng hội nhập như hiện nay, sự trao đổi này là rất cần thiết. Với một lực lượng trí thức được đào tạo ở nước ngoài, Việt Nam sẽ có thể đẩy mạnh phát triển hơn ở các ngành công nghiệp, kỹ thuật, cũng như nghiên cứu. Tuy nhiên, trước những lợi ích của du học, một ý kiến khác đưa ra đó là việc du học có thể gây ra hiện tượng “chảy

máu chất xám”. Theo giáo sư Dean Yang, giảng dạy tại trường Chính sách Ford thuộc Đại học Michigan, việc gửi HS đi du học không hoàn toàn gây ra “chảy máu chất xám”. Ngược lại, khi có một lực lượng trí thức được đưa ra nước ngoài, nó sẽ tạo ra một “dây chuyền” trí thức cao ở chính đất nước đó. Thế hệ trước sẽ tạo động lực cũng như truyền cảm hứng cho thế hệ sau.

1.3. Hiện trạng các chương trình Chất lượng cao/ Song ngữ ở bậc THPT ở Việt Nam

Với những lợi ích được bàn ở trên, ta thấy du học ở bậc trung học cũng như đại học rất cần được ủng hộ ở Việt Nam. Ngành giáo dục cần có những hành trang tốt nhất để chuẩn bị cho HS về cả mặt ngôn ngữ, kiến thức học thuật, cũng như kỹ năng. Tuy nhiên, ở Việt Nam hiện nay đang thiếu những chương trình chất lượng cao để đáp ứng với nhu cầu đi du học bậc đại học như trên. Ở các trường song ngữ quốc tế hay các chương trình chất lượng cao hiện nay, HS sẽ theo học cả hai chương trình của Bộ Giáo dục cũng như phải học chương trình quốc tế (Cambridge, A-Levels, etc.). Lý do cho việc học cả hai chương trình như trên là để chuẩn bị cho việc du học cũng như đảm bảo kết quả tốt ở kỳ thi Đại học/ Tốt nghiệp THPT. Dù việc này đảm bảo an toàn và tránh rủi ro cho các em, việc học hai chương trình, với trọng tâm là chương trình Phổ thông ở Việt Nam khiến nhiều HS khá mệt mỏi và không đảm bảo tính hiệu quả. Ngoài các khối trường song ngữ Quốc tế cũng như ở các hệ chất lượng cao ở bậc THPT, các du HS còn được phân bổ nhiều ở các trường điểm/trường chuyên ở các thành phố như Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Cũng như trên, ở môi trường chuyên, các em có ý định đi du học cũng phải cân bằng giữa việc học chương trình trên lớp, tham gia các kỳ thi HS giỏi, cũng

như chuyển bị các kỹ năng/ điểm số cần thiết để học ở nước ngoài.

Với các em HS ở các hệ chất lượng cao hay một số trường song ngữ Quốc tế, việc học cả hai chương trình như trên tạo ra khá nhiều áp lực và còn thiếu tính hiệu quả. Khối kiến thức và việc luyện thi THPT Quốc gia khá nặng do có 13 môn. Ngoài việc học trên lớp, các em vẫn phải tham gia các lớp học thêm, luyện thi ngoài giờ để theo kịp cũng như học đủ chương trình. Do vậy, với nhiều em, việc học chương trình Tiếng Anh không được chú trọng bằng. Trên thực tế, vì bị quá tải với chương trình Tiếng Việt trong nước, chương trình Tiếng Anh hoàn toàn không đạt chuẩn các yêu cầu về đầu ra để học ở các trường ở Âu, Mỹ. Ngoài ra, ở trường hợp khác, các em khi xác định đi du học không còn chú tâm đến chương trình dạy các môn theo Bộ. Ở nhiều trường, nhiều tiết học các môn Tiếng Việt như Lịch sử, Địa lý, v.v. còn được giảm tải hoặc rút bớt để các em có điều kiện và thời gian để luyện thi các chứng chỉ như IELTS, TOEFL, hay S.A.T. Việc HS không chú trọng các môn trên lớp để ôn luyện các chứng chỉ trên để ứng tuyển vào các trường đại học ở nước ngoài hay hệ quốc tế trong nước không còn là xa lạ.

Trên thực tế ở Việt Nam, nhiều chương trình song ngữ hay chất lượng cao cũng chưa thực sự hiệu quả trong việc tạo hành trang cho các em. Vì học cả hai chương trình khá nặng các em không thực sự được tập trung sâu vào phát triển kỹ năng. Về mặt tích cực, các khối trường trên tạo điều kiện cho các em HS có sự tiếp xúc với Tiếng Anh cũng như giáo trình song ngữ. Tuy nhiên, trong giáo trình đó, các em vẫn bị thiếu hụt các kỹ năng mềm, kỹ năng viết luận, kỹ năng nghiên cứu cần có để có thể cạnh tranh trong ứng tuyển các trường đại học ở nước ngoài. Hiện tại, các trường mới đang nhắm đến mục tiêu thi tốt các chứng chỉ ngoại ngữ và học thuật cần thiết như TOEFL, IELTS, hay ACT, SAT. Với những chứng chỉ này, các em có thể thành công ứng tuyển vào các trường đại học nước ngoài. Tuy nhiên, mỗi chứng chỉ thôi là chưa đủ để thành công. Nhiều em HS dù có học những hệ chất lượng cao hay song ngữ vẫn còn gặp nhiều trở ngại khi đi du học. Ngoài ra, nhiều chương trình ở các hệ chất lượng cao hay song ngữ ở Việt Nam hiện cũng không đạt theo các tiêu chuẩn nước ngoài hay được các trường đại học nước ngoài công nhận bằng THPT. Với những yếu tố đề cập trên, nhiều HS khá mệt mỏi khi phải theo song song cả hai chương trình với những kết quả vẫn chưa thực sự thoả đáng. Ở mặt khác, những chương trình quốc tế thuần Tiếng Anh có mức học phí rất cao, trội hơn những khối trường bản trên khá nhiều.

2. Đề Xuất, Giới thiệu chương trình Common Core State Standards (CCSS)

2.1. Đề xuất về chương trình Common Core State Standards

Với những lý do nêu trên ở phần Đặt vấn đề, tôi đề xuất ta nên áp dụng chương trình Common Core State Standards theo chuẩn của THPT Mỹ như sắp được chia sẻ dưới đây. Tương tự chương trình song ngữ/ chất lượng cao hiện nay, chương trình Common Core State Standards cũng được tạo ra nhằm đáp ứng nhu cầu đi du học các nước Âu Mỹ của HS. Khi học chương trình Common Core State Standards, HS sẽ học một chương trình chuẩn THPT Mỹ với đầy đủ các kỹ năng cần thiết. Sau khi tốt nghiệp, các em sẽ tốt nghiệp với một bằng trung học đạt chuẩn Mỹ, được công nhận ở cả Mỹ và Việt Nam. Khi đó, các em hoàn toàn có thể ứng tuyển các trường đại học ở nước ngoài cũng như hệ quốc tế của các trường trong nước trong trường hợp rủi ro. Chương trình này sẽ làm giảm áp lực học tập như hiện tại, khi HS phải học đui hai chương trình trong và ngoài nước. Ngoài ra, nó cũng sẽ giúp HS thực sự được học những kỹ năng cần thiết ở bậc đại học nước ngoài, như thể chất, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng nghiên cứu, v.v. Hơn chỉ là luyện thi các chứng chỉ quốc tế để ứng tuyển vào các trường, HS được học một cách nghiêm túc và bài bản để trở thành những công dân toàn cầu trong thời kỳ hội nhập.

2.2. Giới thiệu về chương trình Common Core State Standards

Với thời kỳ hội nhập như hiện nay, HS đang chuẩn bị vào một thế giới và thị trường làm việc cạnh tranh hơn bao giờ hết. Để đảm bảo tất cả HS đã sẵn sàng cho việc học đại học cũng như làm việc thành công sau này, Bộ Giáo dục Mỹ đã nghiên cứu và soạn thảo bộ tiêu chuẩn CCSS nêu rõ các tiêu chuẩn kiến thức và kỹ năng cốt yếu chung áp dụng cho HS từ lớp mẫu giáo đến hết lớp 12 (K-12).

CCSS là viết tắt của cụm từ “*Common Core State Standards*” (tạm dịch thành *Tiêu chuẩn cốt lõi chung*). Đây là tiêu chuẩn giáo dục Hoa Kỳ lập ra cho hai bộ môn Anh ngữ và Toán học.

Common Core State Standards được thiết kế dựa trên tiêu chuẩn cao nhất tại các bang của Mỹ và các quốc gia trên thế giới, kinh nghiệm của giáo viên, chuyên gia bộ môn, nhà tư tưởng hàng đầu cũng như phản hồi của công chúng. CCSS tập trung vào phát triển tư duy logic, giải quyết vấn đề và kỹ năng phân tích mà HS sẽ cần để thành công ở bậc Đại học và ở các thị trường công việc. Các tiêu chuẩn mới cũng cung cấp phương pháp để giáo viên đo lường sự tiến bộ của HS trong suốt năm học và đảm bảo rằng HS đang trên con đường

thành công trong sự nghiệp học tập. Hiện có 46/50 bang của Hoa Kỳ (41 tiểu bang, quận Columbia, 4 vùng lãnh thổ và DoDEA) đã sử dụng Common Core Standards vào chương trình giảng dạy cho HS từ mẫu giáo đến lớp 12. Cho đến nay, Tiêu chuẩn cốt lõi chung đã mang lại hiệu quả tại Hoa Kỳ và được nhiều nước khác áp dụng.

Tiêu chuẩn CCSS chú trọng vào tính nhất quán, sự gắn kết, học qua thực hành và công nghệ. Trong đó, mô tả rõ ràng những kiến thức, kỹ năng HS đạt được sau khi kết thúc một môn học, một cấp lớp, còn được gọi là "chuẩn đầu ra". Mục tiêu của CCSS là dạy HS khả năng tư duy, phát huy tính hiếu kỳ, khám phá và thiết lập mối liên quan giữa các kiến thức được học với thế giới hiện tại. Theo đó, HS cần biết cách diễn đạt, phân tích, suy luận và phản biện sắc bén để giải thích cho kết quả của mình. CCSS cũng khuyến khích các em thảo luận, hiểu sâu vào bản chất vấn đề hơn là học thuộc lòng. Có nghĩa là HS không được hiểu qua loa một vấn đề mà phải hiểu một cách thấu đáo và áp dụng những kiến thức mình đang học vào đời sống thực tiễn. Bên cạnh đó, HS còn phát triển bộ kỹ năng thế kỷ 21, bao gồm: Kỹ năng hùng biện và phản biện, làm việc nhóm, sử dụng công nghệ thông tin... Phương pháp học theo chuẩn CCSS không chỉ được áp dụng trong học tập mà có thể ứng dụng vào thực tế cuộc sống sau này.

Anh ngữ

Nhằm giúp HS sẵn sàng học Đại học và làm việc sau này, tiêu chuẩn CCSS về English yêu cầu không tập trung quá nhiều vào văn học hư cấu, thay vào đó, chú trọng vào phi hư cấu văn học. Có nghĩa là, bên cạnh các tác phẩm văn học kinh điển từ khắp nơi trên thế giới, phần lớn chương trình học của HS là những chủ đề bài học viết về người thật, việc thật, thông tin - sự kiện thật trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm cả lịch sử và khoa học.

Tiêu chuẩn CCSS cũng đảm bảo HS tiếp thu một cách có hệ thống kiến thức về văn học, thông tin và các chuyên ngành khác thông qua đọc, viết, nói và nghe. Các bài đọc dựa trên tiêu chuẩn cốt lõi chung CCSS là dạng văn bản phức tạp, đọc khó hơn, khiến HS phải suy nghĩ, đào sâu. Đặc biệt, việc học và dạy sẽ theo dự án, đánh giá năng lực dựa trên việc các em làm trong một dự án. Qua đó, HS sẽ thể hiện được năng lực và sự hiểu biết của mình.

Bài thi theo tiêu chuẩn cốt lõi chung CCSS sẽ đánh giá nhiều kỹ năng cùng lúc qua bài học, bài dạy, dự án mà các em làm để các em thể hiện sự tìm tòi, sáng tạo để đưa ra sáng kiến, giải pháp cho vấn đề. Khác với các bài thi chuẩn hóa như IELTS, TOEFL chỉ đánh giá HS một kỹ năng tại một thời điểm nhất định, không có sự tổng hợp các kỹ năng với nhau. Rõ ràng, cách đánh giá

của CCSS toàn diện và khích lệ HS nhiều hơn. Ví dụ, HS nhập cư vào Mỹ, nếu bắt các em làm bài kiểm tra ngữ pháp thì điểm sẽ rất thấp, nhưng khi được tham gia cùng dự án với các bạn, được khuyến khích, các em sẽ có nhiều đóng góp tích cực và cảm thấy thành công hơn.

Chương trình tập trung vào trải nghiệm học tập, làm tăng sự tham gia của HS, xây dựng kỹ năng ngôn ngữ và truyền cảm hứng cho sự tự tin nói tiếng Anh của HS. Trong việc học Tiếng Anh, HS ở bậc THPT còn được tiếp xúc và học sâu về những chủ đề về văn học, chính trị, lịch sử - xã hội để các em có thể tư duy tốt hơn.

Toán học

CCSS giúp cho tất cả HS thành công trong môn Toán học. Để HS có thể bắt nhịp và tiếp tục học các kiến thức môn toán ở cấp độ cao hơn, CCSS đưa HS làm quen với các tiêu chuẩn của lớp thấp trước.

Theo bộ tiêu chuẩn CCSS, HS từ lớp mẫu giáo đến hết lớp 5 cần làm thành thạo các phép tính số nguyên (cộng, trừ, nhân, chia). Đồng thời, tăng cường kiến thức hiểu biết vững vàng về lý thuyết và kỹ năng thực hành với các phân số - nền tảng quan trọng cho việc học môn đại số. HS cấp trung học cơ sở và THPT cần thực hành áp dụng cách suy nghĩ toán học vào các vấn đề và thách thức trong thế giới thực tế, không phải bằng cách chống chọi các chủ đề quen thuộc, mà bằng cách phát triển sự hiểu biết sâu sắc và khả năng áp dụng toán học vào các tình huống mới lạ như SV đại học và nhân viên thường làm.

Với chuẩn Common Core Standards, HS sẽ được học toán tập trung vào tư duy chứ không phải toán đánh đố, giúp trẻ tư duy sâu về con số và bản chất của số. Các em không chỉ làm theo công thức và cho ra đáp án, mà thay vào đó, HS phải lý giải được các công thức đó. Điều đó chứng minh các em không chỉ biết cách làm bài mà còn biết lý do vì sao phải làm như vậy. Bên cạnh đó, các em sẽ được tiếp cận các khái niệm cơ bản của mỗi chủ đề toán học thông qua những ví dụ gắn liền với đời sống. Chẳng hạn như khi học về chữ số, các em sẽ được biết chữ số được sử dụng để làm số nhà, đo cân nặng, giá cả trong siêu thị... và kèm theo hình ảnh trực quan. Đồng thời, các em cũng biết cách áp dụng khái niệm "chữ số" vào cuộc sống hàng ngày của mình như đi siêu thị có thể tính tiền, đếm tiền hoặc xem giá các sản phẩm... giúp bố mẹ. Cách đưa các em đến với khái niệm toán như vậy sẽ giúp HS không cảm thấy môn học nhàm chán và tăng hứng thú học tập với môn Toán hơn.

Hoặc khi học về phép trừ, HS sẽ không đi luôn vào khái niệm phép trừ là gì và buộc phải nhớ khái niệm khô khan ấy. Thay vào đó, thầy giáo sẽ đưa ra một bài toán về sự mất đi của một quả táo hoặc một con mèo và HS sẽ dựa vào đó để tự hiểu khái niệm phép trừ.

Hay khi học về tổng hợp các phép toán cộng, trừ, nhân, chia, thầy giáo đã tạo một cây thông Noel nhiều màu sắc, các em vô cùng hứng thú với trò chơi tính toán trên cây thông và nhanh chóng hiểu rõ phương pháp để áp dụng vào bài tập. Như vậy là tiết học toán đã trở nên thú vị hơn rất nhiều.

3. Kết Luận

Với những lý do nêu trên, ta thấy rằng việc sử dụng chương trình Common Core Standards (CCSS) là có hiệu quả với tình hình hiện nay. Với chương trình này, HS sẽ không còn phải gồng gánh hai chương trình Anh-Việt, cũng như quá áp lực với quá trình thi cử. Với những em có dự định theo học ở nước ngoài hoặc các trường Đại học Quốc tế ở Việt Nam, đây là một chương trình tuyệt vời để tạo hành trang cho việc du học. Cùng với các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế, các em sẽ thực sự có cơ hội được chuẩn bị các kĩ năng đọc-viết, kỹ

năng mềm để học tập tốt và có cơ hội công việc giữa thời kỳ hội nhập. □

Tài liệu tham khảo

- [1]. <https://vov.vn/xa-hoi/giao-duc/so-luong-du-hoc-sinh-viet-nam-tai-my-tang-nam-thu-17-lien-tiep-838770.vov>
- [2]. <https://toquoc.vn/hau-covid-19-giao-duc-my-don-tin-hieu-tich-cuc-tu-sinh-vien-quoc-te-20211116161336262.htm>
- [3]. <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/hoi-nhap-quoc-te-ve-gddt/Pages/Default.aspx?ItemID=6802>
- [4]. Dean Yang, University of Michigan
- [5]. <https://nld.com.vn/giao-duc-khoa-hoc/em-qua-met-moi-voi-ca-hai-chuong-trinh-hoc-47523.htm>
- [6]. <https://dantri.com.vn/giao-duc-huong-nghiep/do-xo-luyen-thi-ielts-nhieu-thi-sinh-ngo-lo-cac-mon-hoc-khac-20220115085033151.htm>
- [7]. <https://www.vox.com/2014/10/7/18088680/common-core>
- [8]. <http://www.corestandards.org/>

Proposing the Common Core program for the high schools in Vietnam

Do Van Nam

Nam Anh Education Joint Stock Company

Email: namdo@namanh.edu.vn

Abstract: *Currently in Vietnam, there is a shortage of high-quality programs which fully meet the standards of high school students to study abroad in European and American countries. In recent years, it is no longer a strange thing for the children in urban areas of Vietnam to study abroad from university, even high school level. With the current economic development background in our country, many well-off middle class families in big cities in Vietnam can afford their children to study abroad in the countries with more advanced education, typically the US, the UK, Australia, Canada, etc.*

Keywords: *Common Core, studying abroad, extra learning, high quality system.*